

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM
Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 08 - 4 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Tiến và ông Thái Khắc Hòa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn T. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/6/1996; Tại: Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1970; bị cáo có vợ Phạm Thị Q, sinh năm 2002 và có 02 con; tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. “có mặt”.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1949 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Thân Trọng Đức H, sinh năm 1976. "Có mặt"

Nơi cư trú: Số M, đường T, phường D, Thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thân Trọng Đức H, sinh năm 1967.

2. Chị Thân Thị T, sinh năm 1983.

3. Anh Thân Trọng D, sinh năm 1985.

4. Chị Thân Thị Minh P, sinh năm 1988.

Cùng nơi cư trú: Số P, đường T, tổ L, phường D, Thành phố K, tỉnh Kon Tum.

5. Chị Thân Thị Minh S, sinh năm 1991.

6. Ông Thân Đức N, sinh năm 1978.

Cùng nơi cư trú: Đường V, tổ P, phường D, Thành phố K, tỉnh Kon Tum.

7. Chị Thân Thị Tú B, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Số S, ĐTVH G, quận L, Hà Nội.

(Ông Thân Trọng Đức H là đại diện theo ủy quyền của ông Thân Đức N;

chị Thân Thị Tú B; chị Thân Thị T; anh Thân Trọng D; chị Thân Thị Minh P; chị Thân Thị Minh S là con ruột của bà Nguyễn Thị Minh T). "Có mặt".

- Người làm chứng:

+ Anh Đinh Công H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Tổ D, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/11/2023, Vũ Văn T - Có giấy phép lái xe hạng B2, do Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum cấp vào tháng 7/2023, điều khiển xe ô tô tải biển số 82C-069.46, chở mủ cao su từ huyện K, tỉnh Kon Tum tới nhà máy V, tại xã K, thành phố K để nhập mủ. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, Vũ Văn T điều khiển xe (không có hàng) lưu thông trên đường V, hướng từ Quốc lộ 14 (ngã tư Trung Tín) đi UBND xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum để về nhà tại huyện K, tỉnh Kon Tum. Khi đi tới đoạn đường vòng về phía bên trái theo hướng xe ô tô của T đang lưu thông (thuộc Tổ D, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum), Vũ Văn T điều khiển xe đi ở làn trong cùng, sát dải phân cách cứng với tốc độ khoảng 50km/h thì phát hiện phía trước cách khoảng 50m có bà Nguyễn Thị Minh T đang đứng sát lề đường phía bên phải theo chiều Vũ Văn T đang lưu thông nên đã bóp còi cảnh báo. Do chủ quan nghĩ rằng bà T đã nghe thấy còi và nhìn thấy xe ô tô của mình đi tới và sẽ nhường đường cho xe ô tô nên Vũ Văn T không chú ý quan sát hướng đi phía trước, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Đi được thêm khoảng 30m nữa thì Vũ Văn T phát hiện bà T đang đi từ phía bên phải sang bên trái, khi đó đã đến giữa lòng đường. Vũ Văn T đạp thắng, đồng thời đánh lái để tránh bà T nhưng do khoảng cách gần nên không xử lý kịp. Phần đầu của xe ô tô tải biển số 82C-069.46 đã tông vào người bà T khiến bà T ngã ra đường, dẫn đến tai nạn.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị Minh T bị thương tích, sau đó tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy và các chất kích thích khác sau khi tai nạn xảy ra của Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Minh T: Không có nồng độ cồn, âm tính với ma túy và các chất kích thích khác trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 310/KLGĐTT-KTHS ngày 23/11/2023 của phòng PC09 - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Bà Nguyễn Thị Minh T chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định tư pháp về kỹ thuật phương tiện ngày 23/11/2023 của Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum kết luận: Xe ô tô tải biển số 82C-069.46, hệ thống lái đạt yêu cầu; Hệ thống phanh đỗ, phanh chính đạt yêu cầu; Hệ thống đèn đạt yêu cầu.

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường V thuộc tổ D, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Trục đường chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, hướng Đông Bắc đi UBND xã Đ, hướng Tây Nam đi Quốc lộ 14 (ngã tư Trung Tín); là đường hai chiều, có dải phân cách cứng bằng bê tông cố định ở giữa,

rộng 2m, chia lòng đường thành hai chiều lưu thông, mỗi chiều rộng 7,3m. Đoạn đường xảy ra tai nạn trải bê tông nhựa, mặt đường bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Hiện trường vụ tai nạn tại phần đường phía Đông Nam, hai bên lề đường có nắp mương thoát nước rộng 0,2m.

Chọn trụ điện có ký hiệu KTLT105/B bên lề đường phía Đông Nam làm mốc cố định. Chọn mép đường phía Đông Nam (*phía bên phải theo chiều từ Quốc lộ 14 đi UBND xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum*) làm mép đường chuẩn. Tại hiện trường ghi nhận:

Xe ô tô tải biển số 82C-069.46 có đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam. Trục trước bên phụ và trục sau bên phụ xe ô tô tải cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,1m và 2,2m về phía Đông Nam. Từ trục trước bên phụ xe ô tô tải biển số 82C-069.46 về phía Đông Bắc trên mặt đường nhựa 5,8m là vị trí đầu nạn nhân Nguyễn Thị Minh T, đầu quay hướng Đông Bắc, hai chân quay hướng Tây Nam. Từ đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 3,5m về phía Đông Nam.

Tại hiện trường ghi nhận hai vết phanh, chiều hướng từ Tây Nam qua Đông Bắc do xe ô tô tải biển số 82C-069.46 để lại trên hiện trường. Vết phanh 1 do bánh xe bên phụ để lại có chiều dài 7,2m; chiều rộng 0,25m; điểm đầu và điểm cuối vết phanh cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,5m và 2,3m về phía Đông Nam. Vết phanh 2 do bánh xe bên tài để lại trên hiện trường có chiều dài 13m; điểm đầu và điểm cuối vết phanh 2 cách mép đường chuẩn lần lượt là 4,8m và 5,5m.

Kiểm tra xe ô tô tải biển số 82C-069.46 phần giữa nắp ca bô phía trước đầu xe bị móp méo chiều hướng từ ngoài vào trong kích thước (0,5x0,3)m; từ vị trí móp méo tới mặt đường nhựa là 1m;

Qua khám nghiệm hiện trường và các dấu vết để lại trên phương tiện xác định vị trí điểm đụng (*vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải và người đi bộ*), nằm ở phần đường của xe ô tô tải biển số 82C-069.46 đang lưu thông. Từ điểm đụng đến mép đường chuẩn là 3,9m; đến trục trước bên tài và trục trước bên phụ lần lượt 1,1m và 1m; đến đầu vết phanh 1 và vết phanh 2 lần lượt là 16,5m và 10,7m; đến đầu nạn nhân là 4,6m; đến trụ điện mốc cố định là (11,7m + 9,3m) theo cách đo vuông góc.

- *Việc thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:*

01 (Một) xe ô tô tải biển số 82C-82C-069.46 (nhãn hiệu DOTHANH), màu trắng. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả xe ô tô tải biển số 82C-069.46 cho Vũ Văn T.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Vũ Văn T đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Minh T 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*). Anh Thân Trọng Đức H đại diện theo ủy quyền của các con bà T đã nhận tiền, không có yêu cầu giải quyết vấn đề gì thêm về dân sự.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSTPKT ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định. Về vật chứng vụ án đã xử lý theo thẩm quyền nên không đề cập đến nữa. Về án phí HSST bị cáo phải chịu.

Tại phiên tòa xét xử, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu giải quyết vấn đề gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình là: Ngày 04/11/2023, Vũ Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 82C-069.46 từ Quốc lộ 14 (*ngã tư Trung Tín*) đi UBND xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum để về nhà tại huyện K, tỉnh Kon Tum. Khi đi tới đoạn đường thuộc tổ D, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum, do tin tưởng vào việc đã bóp còi báo hiệu có xe và nghĩ rằng bị hại nhường đường nên không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường nên phần đầu của xe ô tô tải do T điều khiển đã tông vào người bà Nguyễn Thị Minh T khiến bà T ngã ra đường dẫn đến tai nạn, chết sau đó.

[3] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ như biên bản lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và phù hợp với các vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khi thực hiện hành vi vi phạm an toàn giao thông đường bộ bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, bị cáo đã không chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Mặc dù bị

cáo đã có bằng lái xe nhưng vi phạm về khoảng cách, tốc độ; khi phát hiện bà T đứng bên lề đường vì quá tự tin đã bóp còi báo hiệu nhưng vẫn điều khiển xe, không làm chủ tốc độ để giữ được khoảng cách an toàn nên đã tông vào người bà T, làm bà T ngã ra đường, gây chấn thương sọ não, chết sau đó. Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT quy định tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ thì người điều khiển xe nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, qua đường bảo đảm an toàn, nhưng bị cáo đã không tuân thủ theo quy tắc an toàn giao thông này mà vi phạm dẫn đến tai nạn làm chết 01 người. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn giao thông vận tải, đảm bảo cho hoạt động giao thông vận tải đường bộ được thông suốt, được tiến hành bình thường, bảo vệ an toàn tính mạng của công dân, việc gây chết người đã gây ra dư luận xấu và hoang mang cho nhân dân địa phương, việc đưa bị cáo ra xét xử và xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây lên là cần thiết và nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người thân có công với cách mạng (có em ruột của bà nội là liệt sỹ). Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành người công dân sống có ích cho xã hội.

Trên cơ sở xem xét toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời hành vi phạm của bị cáo là vô ý, có phần lỗi của bị hại. Cụ thể bà T sang đường nơi không có vạch kẻ, phương tiện giao thông đã báo hiệu (Còi) không đảm bảo an toàn nhưng vẫn cố tình sang đường. Theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ thì nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa sai

không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị tại phiên tòa của đại diện VKS cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì giải quyết vấn đề dân sự và bị cáo đã nhận lại xe không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cơ quan Điều tra Công an thành phố Kon Tum đã xử lý các vật chứng theo thẩm quyền nên không đề cập đến nữa.

[8] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 15 (*Mười lăm*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (*Ba mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án (08/4/2024).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có

quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (08/4/2024) để xin xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND Tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra TP Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hồng Dung